

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”; xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 2152/SNV-TĐKT ngày 18/4/2026; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (sau đây gọi là Phong trào thi đua), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo khí thế thi đua sôi nổi, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

- Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần tự hào dân tộc, khát vọng phát triển đất nước; kêu gọi, khích lệ, động viên cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, người lao động và đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, nhà khoa học, trí thức, học sinh, sinh viên và toàn thể Nhân dân Hà Tĩnh khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của phát triển, trong đó chất lượng môi trường sống được coi là thước đo quan trọng phản ánh hiệu quả và tính bền vững của tăng trưởng kinh tế - xã hội.

- Thông qua phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm thiết thực, hiệu quả với nội dung và hình thức phong phú, đa dạng; gắn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị với các phong trào thi đua yêu nước phù hợp với tình hình thực tế của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức và doanh nghiệp.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong triển khai. Kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Công tác bình chọn, xét khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch. Tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có nhiều đổi mới, sáng tạo, có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị, địa phương và toàn tỉnh.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

Đề góp phần hoàn thành và vượt mức các mục tiêu về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh tại các Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ và của tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp triển khai phong trào thi đua với nội dung phù hợp, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của chuyển đổi số với các Nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Thi đua tái cấu trúc, xây dựng hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt, ưu tiên áp dụng công nghệ điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, từng bước nâng cao chất lượng sống của người dân, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh theo từng ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương. Thi đua chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu trong thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

3. Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phát triển chính quyền số, xây dựng, kết nối, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, đẩy mạnh ứng dụng số trong

cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số; giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tiện ích số thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, tạo đột phá trong cải cách hành chính, quản trị công và phát triển bền vững.

4. Thi đua chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu theo hướng xanh hóa các ngành kinh tế, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn thông qua khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và năng lượng dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số; xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững.

5. Phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

6. Thi đua phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số, công dân số gắn với phong trào "Bình dân học vụ số" và các nền tảng số với mục tiêu "3 an": an ninh, an toàn và an dân.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Phấn đấu hoàn thành có chất lượng, đạt và vượt các mục tiêu cơ bản, nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Quyết định số 462/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Kịp thời ban hành hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Thi đua phát triển đồng bộ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ theo chuỗi giá trị; nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và chuỗi cung ứng trong những lĩnh vực trọng yếu; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, tài nguyên, phát triển kết cấu hạ tầng xanh, bền vững, xây dựng lối sống xanh.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

b) Đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và có nhiều hoạt động thiết thực thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, từng bước tạo lập môi trường và hình thành văn hóa, lối sống xanh trong mỗi đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

- Chủ động tham gia bảo vệ môi trường, tối ưu hóa khả năng sản xuất, kinh doanh thông qua tiết kiệm nguyên - nhiên vật liệu, sử dụng nguyên vật liệu tái tạo, giảm khí nhà kính, vận hành kinh tế tuần hoàn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý môi trường và tối ưu hóa vận chuyển để giảm phát thải...

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp tích cực trong các phong trào thi đua.

d) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Doanh nhân: tích cực đổi mới sáng tạo, áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, có mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả, có khả năng nhân rộng, phát triển doanh nghiệp bền vững. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đóng góp ngân sách Nhà nước, giải quyết việc làm và thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

- Đối tượng khác: có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; có những phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc (Bằng sáng chế, Giải thưởng khoa học, văn bản công nhận công trình nghiên cứu...) được cấp có thẩm quyền đánh giá, công nhận bằng văn bản.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các đơn vị, địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

c) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương Lao động;
- Cờ Thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cờ thi đua của UBND tỉnh;
- Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

4. Hằng năm, căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ tổ chức các đoàn kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số địa phương, đơn vị, đồng thời giới thiệu các mô hình hay, cách làm sáng tạo hiệu quả để nhân rộng trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao chất lượng Phong trào thi đua.

5. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; kịp thời phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc, có sáng kiến, cách làm hay sáng tạo, mang lại hiệu quả cao trong thực hiện Phong trào thi đua.

V. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai kể từ khi ban hành Kế hoạch này đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (từ 2026 - 2027)

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua, các tiêu chí thi đua phù hợp, yêu cầu hoàn thành **trong quý II năm 2026**; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

b) Giai đoạn 2 (từ 2028 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 1, giao Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu UBND tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này gắn với các hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Xem xét, cho ý kiến việc xét, đề nghị các cấp khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện Phong trào thi đua.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp căn cứ Kế hoạch này và đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương để phát động, triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Khuyến khích phát động, triển khai Phong trào thi đua hàng năm, gắn với các Phong trào thi đua khác của địa phương, đơn vị. Xây dựng kế hoạch triển khai của đơn vị (*trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có Kế hoạch của UBND tỉnh*) và gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi, báo cáo UBND tỉnh. Định kỳ báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ trước ngày 15/11 hằng năm.

c) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ triển khai, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; xây dựng hướng dẫn khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

- Trên cơ sở đề nghị khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, chủ trì, tổng hợp hồ sơ, lựa chọn, tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua theo quy định.

- Triển khai tiêu chí đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh kiểm tra việc thực hiện Phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua liên quan đến chuyển đổi xanh và xét trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân; báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các nội dung thuộc lĩnh vực chuyển đổi xanh.

đ) Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh về Bộ Nội vụ theo đúng thời gian quy định; hướng dẫn khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương).

- Tiếp nhận hồ sơ do Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường trình đề nghị khen thưởng; chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan thẩm định hồ sơ, thành tích, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc đảm bảo quy định.

e) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền về Phong trào thi đua; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

g) Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng các địa phương, đơn vị, các cơ quan báo chí của địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở nhằm kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua.

h) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Xây dựng kế hoạch, phát động, triển khai Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp. Vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

i) Các doanh nghiệp: chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả các nội dung nêu trên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời thông tin về Sở Nội vụ để được hướng dẫn thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (Ban TĐKT TW);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Các Ban đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các đơn vị thuộc cụm, khối thi đua của tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báú Hà